

Số: 63 /CT-CS
V/v kê khai thuế TNCN từ
TLTC miễn thuế theo NQ.

Hà Nội, ngày 07 tháng 01 năm 2026

Kính gửi: Thuế thành phố Đà Nẵng

Cục Thuế nhận được công văn số 671/DAN-QLDN1 ngày 21/8/2025 của Thuế thành phố Đà Nẵng về việc đề nghị Cục Thuế cho ý kiến về kê khai thuế thu nhập cá nhân (TNCN) từ tiền lương, tiền công được miễn thuế theo quy định tại Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26/6/2024 của Quốc hội. Về vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại Điều 17 Luật quản lý thuế số 38 (được sửa đổi tại Luật số 56/2024/QH15) quy định:

“Trách nhiệm của người nộp thuế

...

2. Khai chính xác, trung thực, đầy đủ và nộp hồ sơ thuế đúng thời hạn; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của hồ sơ thuế và các tài liệu cung cấp cho cơ quan thuế trong quá trình giải quyết hồ sơ thuế theo quy định của pháp luật về thuế.

....

4. Chấp hành chế độ kế toán, thống kê và quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật.

5. Ghi chép chính xác, trung thực, đầy đủ những hoạt động phát sinh nghĩa vụ thuế, khấu trừ thuế và giao dịch phải kê khai thông tin về thuế.

...

7. Cung cấp chính xác, đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu liên quan đến việc xác định nghĩa vụ thuế, bao gồm cả thông tin về giá trị đầu tư; số hiệu và nội dung giao dịch của tài khoản được mở tại ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng khác; giải thích việc tính thuế, khai thuế, nộp thuế theo yêu cầu của cơ quan quản lý thuế.

8. Chấp hành quyết định, thông báo, yêu cầu của cơ quan quản lý thuế, công chức quản lý thuế theo quy định của pháp luật...”

- Tại Khoản 3 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế (bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 91/2022/NĐ-CP của Chính phủ) quy định:

“3. Người nộp thuế không phải nộp hồ sơ khai thuế trong các trường hợp sau đây:

a) Người nộp thuế chỉ có hoạt động, kinh doanh thuộc đối tượng không chịu thuế theo quy định của pháp luật về thuế đối với từng loại thuế.

b) Cá nhân có thu nhập được miễn thuế theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập cá nhân và quy định tại điểm b khoản 2 Điều 79 Luật Quản lý thuế trừ cá nhân nhận thừa kế, quà tặng là bất động sản; chuyển nhượng bất động sản.

...

e) Người khai thuế thu nhập cá nhân là tổ chức, cá nhân trả thu nhập thuộc trường hợp khai thuế thu nhập cá nhân theo tháng, quý mà trong tháng quý đó không phát sinh việc khấu trừ thuế thu nhập cá nhân của đối tượng nhận thu nhập”.

- Tại điểm d.1, khoản 6 Điều 8 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định:

“d.1) Tổ chức, cá nhân trả thu nhập từ tiền lương, tiền công có trách nhiệm khai quyết toán thuế và quyết toán thay cho các cá nhân có ủy quyền do tổ chức, cá nhân trả thu nhập chi trả, không phân biệt có phát sinh khấu trừ thuế hay không phát sinh khấu trừ thuế. Trường hợp tổ chức, cá nhân không phát sinh trả thu nhập thì không phải khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân”.

Căn cứ quy định nêu trên, đối với trường hợp tổ chức, cá nhân trả thu nhập thuộc diện khai thuế TNCN theo tháng, quý nếu trong kỳ có phát sinh khấu trừ thuế TNCN thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập có trách nhiệm nộp hồ sơ khai thuế TNCN tháng, quý và kê khai đầy đủ số thuế đã khấu trừ trong kỳ; trường hợp trong tháng, quý đó không phát sinh việc khấu trừ thuế TNCN thì không phải nộp hồ sơ khai thuế TNCN tháng, quý. Đối với quyết toán thuế, tổ chức, cá nhân trả thu nhập từ tiền lương, tiền công có trách nhiệm thực hiện khai quyết toán thuế TNCN, không phân biệt có phát sinh khấu trừ thuế hay không phát sinh khấu trừ thuế.

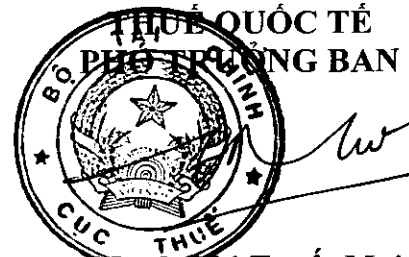
Đối với việc miễn thuế TNCN theo Nghị quyết số 136/2024/QH15, trước mắt Cục Thuế đang phân tích tờ khai, hỗ trợ kê khai theo phương án do Thuế thành phố Đà Nẵng đề xuất. Đề nghị Thuế thành phố Đà Nẵng chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, giám sát việc kê khai, nộp thuế của người nộp thuế.

Cục Thuế trả lời đề Thuế thành phố Đà Nẵng được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCTr Đặng Ngọc Minh (để biết);
- Cục CST, PC (BTC);
- Ban PC, NVT, CDS, DTTK (CT);
- Website CT;
- Lưu VT, CS.

TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG BAN BAN CHÍNH SÁCH



Mạnh Thị Tuyết Mai

6954 / CS